

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN BUI GIA
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN BUI GIA

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: BUI GIA GROUP JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0109251379

3. Ngày thành lập: 03/07/2020

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 369 tổ dân phố số 9, Phường Phú Lương, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0943.613.666

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Xây dựng nhà để ở	4101(Chính)
2.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
3.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
4.	Xây dựng công trình điện	4221
5.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
6.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
7.	Xây dựng công trình công ích khác Chi tiết: - Xây dựng công trình dân dụng, công nghiệp, nông nghiệp, giao thông, thủy lợi, công trình bưu chính viễn thông, khu công nghiệp, khu chế xuất, hạ tầng kỹ thuật và san lấp mặt bằng.	4229
8.	Xây dựng công trình thủy	4291
9.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
10.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
11.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: - Xây dựng công trình khác không phải nhà như: công trình thể thao ngoài trời. - Chia tách đất với cải tạo đất (ví dụ: đắp, mở rộng đường, cơ sở hạ tầng công...).	4299
12.	Phá dỡ	4311
13.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
14.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
15.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322

16.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết + Thang máy, thang cuốn, Cửa cuốn, cửa tự động, Dây dẫn chống sét, + Hệ thống hút bụi, Hệ thống âm thanh, Hệ thống cách âm, cách nhiệt, chống rung. Hệ thống an ninh, chống trộm, phòng cháy chữa cháy.	4329
17.	Hoàn thiện công trình xây dựng Chi tiết: - Tư vấn, thi công trang trí sân vườn, cảnh quan trong và ngoài công trình; - Lắp đặt các loại cửa nhựa uPVC cao cấp có lõi thép gia cường, cửa gỗ, cửa kim loại;	4330
18.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác Chi tiết: Xây dựng nền móng của toà nhà, gồm đóng cọc, + Thử độ ẩm và các công việc thử nước, + Chống ẩm các toà nhà, + Chôn chân trụ, + Dỡ bỏ các phần thép không tự sản xuất, + Uốn thép	4390
19.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác (trừ đầu giá)	4511
20.	Bán lẻ ô tô con (loại 9 chỗ ngồi trở xuống)	4512
21.	Bán mô tô, xe máy (trừ đầu giá)	4541
22.	Bảo dưỡng và sửa chữa mô tô, xe máy	4542
23.	Đại lý, môi giới, đầu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý mua bán hàng hóa - Môi giới mua bán hàng hóa	4610
24.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620
25.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
26.	Bán buôn gạo, lúa mì, hạt ngũ cốc khác, bột mì	4631
27.	Bán buôn thực phẩm	4632
28.	Bán buôn đồ uống	4633
29.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
30.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình (trừ dược phẩm)	4649
31.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
32.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Buôn bán thiết bị văn phòng, trường học, thiết bị tin học; - Buôn bán máy móc, thiết bị, vật tư ngành công - nông nghiệp (Không bao gồm thuốc bảo vệ thực vật), xây dựng, phương tiện vận tải, thiết bị tự động hóa, thiết bị phòng chống trộm tự động, camera quan sát;	4659
33.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	4661

34.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại (trừ kinh doanh vàng miếng)	4662
35.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết - Bán buôn gỗ cây, tre, nứa; Bán buôn sản phẩm gỗ sơ chế; - Bán buôn sơn và véc ni; Bán buôn vật liệu xây dựng như: cát, sỏi; - Bán buôn giấy dán tường và phủ sàn; Bán buôn kính phẳng; - Bán buôn đồ ngũ kim và khoá; Bán buôn ống nối, khớp nối và chi tiết lắp ghép khác; Bán buôn bình đun nước nóng; Bán buôn thiết bị vệ sinh như: Bồn tắm, chậu rửa, bệ xí, đồ sứ vệ sinh khác; Bán buôn thiết bị lắp đặt vệ sinh như: Ống, ống dẫn, khớp nối, vòi, cút chữ T, ống cao su,...; Bán buôn dụng cụ cầm tay: Búa, cưa, tua vít, dụng cụ cầm tay khác	4663
36.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết - Bán buôn phế liệu, phế thải kim loại, phi kim loại - Bán buôn thiết bị phòng cháy chữa cháy, thiết bị chống trộm, thiết bị bảo hộ an toàn lao động.	4669
37.	Bán buôn tổng hợp (loại trừ nhà nước cấm)	4690
38.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
39.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
40.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ (trừ vận chuyển khí, hóa lỏng)	4933
41.	Bốc xếp hàng hóa	5224
42.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ	5225
43.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
44.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
45.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
46.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
47.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất - Chi tiết: Tư vấn, môi giới bất động sản, quyền sử dụng đất	6820
48.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê	6810
49.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Chuyển giao công nghệ xây dựng	7490

50.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: Hoạt động trang trí nội thất	7410
51.	Cho thuê xe có động cơ	7710
52.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
53.	Cung ứng lao động tạm thời	7820
54.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: Thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng công trình, bao gồm; Thiết kế kiến trúc công trình; Thiết kế kết cấu công trình dân dụng - công nghiệp; Thiết kế cơ - điện công trình; Thiết kế cấp - thoát nước công trình; Thiết kế tu bổ di tích. Thiết kế xây dựng công trình giao thông; thiết kế xây dựng công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn; thiết kế xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật. Thiết kế nội, ngoại thất công trình. (Tư vấn thiết kế về phòng cháy và chữa cháy. Tư vấn giám sát về phòng cháy và chữa cháy +) Khảo sát xây dựng, bao gồm: Khảo sát địa hình; khảo sát địa chất công trình. +) Lập quy hoạch xây dựng. Lập quy hoạch di tích. +) Quản lý dự án đầu tư xây dựng. +) Thi công xây dựng công trình. Thi công tu bổ di tích. +) Giám sát thi công xây dựng công trình. - Giám sát công tác xây dựng bao gồm: + Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật; + Giám sát công tác xây dựng công trình giao thông; + Giám sát công tác xây dựng công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn. - Giám sát công tác lắp đặt thiết bị vào công trình. +) Kiểm định xây dựng. +) Quản lý chi phí đầu tư xây dựng. Lập dự toán, xác định thẩm tra dự toán, xác định gói thầu, giá hợp đồng trong hoạt động xây dựng. Lập, thẩm tra hồ sơ thanh toán, quyết toán vốn đầu tư xây dựng, quy đổi vốn đầu tư xây dựng sau khi hoàn thành được nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng. Lập dự án tu bổ di tích. báo cáo kinh tế-kỹ thuật tu bổ di tích;	7110
55.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật	7120
56.	Hoạt động tư vấn quản lý Chi tiết: Tư vấn lập hồ sơ mời thầu (không bao gồm tư vấn pháp luật và tài chính)	7020
57.	Hoạt động bảo tồn, bảo tàng Chi tiết: Các hoạt động khai thác, sử dụng bảo tàng kiến trúc...bao gồm cả hoạt động bảo tồn các ngôi nhà, các di tích và các công trình lịch sử	9102
58.	Cung ứng và quản lý nguồn lao động	7830
59.	Xây dựng nhà không để ở	4102

6. Vốn điều lệ: 150.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	BÙI CÔNG ĐA	Tổ dân phố 9, Phường Phú Lương, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	75.000	7.500.000.000	5,000	001084007942	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	75.000	7.500.000.000	5,000		
2	BÙI CÔNG THƠM	Tổ dân phố 7, Phường Phú Lương, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	75.000	7.500.000.000	5,000	112110595	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	75.000	7.500.000.000	5,000		

3	BÙI CÔNG THUYỀN	Tổ dân phố 9, Phường Phú Lương, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	1.350.000	135.000.000.000	90,000	111904450
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	1.350.000	135.000.000.000	90,000	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: BÙI CÔNG THUYỀN

Giới tính: Nam

Chức danh: Chủ tịch hội đồng quản trị

Sinh ngày: 10/07/1983

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 111904450

Ngày cấp: 12/01/2011

Nơi cấp: CA thành phố Hà Nội

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ dân phố 9, Phường Phú Lương, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Tổ dân phố 9, Phường Phú Lương, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

* Họ và tên: BÙI CÔNG ĐA

Giới tính: Nam

Chức danh: *Tổng giám đốc*

Sinh ngày: 19/11/1984

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 001084007942

Ngày cấp: 23/04/2018

Nơi cấp: Cục CS ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Tổ dân phố 9, Phường Phú Lương, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Tổ dân phố 9, Phường Phú Lương, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội